

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 418/2022/HS-ST

Ngày 19-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thành Thị Thu Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thái Hoà.

2. Bà Phạm Thị Giàu.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:*** Ông Mai Văn H - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 340/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 403/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 835/2022/HPT-QĐ ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Danh T1**, sinh năm 1997 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 2, xã V1, huyện V2, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Hoa. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Không. Chức vụ: Không

Trình độ học vấn: Lớp 7/12.

Họ tên cha: Lý Vĩnh H, sinh năm 1959, còn sống.

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1958, đã chết.

Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 12/01/2022, chuyển tạm giam theo lệnh số 177 ngày 21/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố B.

2. Họ và tên: **Phan Phùng Minh K**, sinh năm 1991 tại Quảng Nam.

Nơi cư trú (Đăng ký thường trú): tổ 4, khu phố 6, thị trấn G, huyện X tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên Chúa.

Nghề nghiệp: Không. Chức vụ: Không

Trình độ học vấn: Lớp 8/12.

Họ tên cha: Phan Như Đ, sinh năm 1955, còn sống.

Họ tên mẹ: Phùng Thị Minh H, sinh năm 1965, còn sống.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Đào Khánh L, sinh năm 2001 (không đăng lý kết hôn) và có 01 con chung sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 12/01/2022, chuyển tạm giam theo lệnh số 178 ngày 21/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trần Hồng T2, sinh năm 1982.

Địa chỉ: D53, tổ 42, khu phố 3A, phường T3, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

+ Chị Vũ Anh Nc, sinh năm 1991.

Địa chỉ: tổ 17, phường Q, thành phố T4, tỉnh Thái Nguyên.

+ Ông Lý Danh Q, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp 2, xã V1, huyện V2, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông Châu Đức T5, sinh năm 1993.

Địa chỉ: 1/L5, khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông Phan Phùng Minh D, sinh năm 1988.

Địa chỉ: khu phố 6, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

*(Các bị cáo có mặt, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt)*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

### ***1. Nội dung chính của vụ án:***

Lý Danh Tiến, Phan Phùng Minh K, Nguyễn Thị Ngọc D (sinh năm 1999, thường trú tại ấp Đông Hải, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai) và Lưu Minh T6 (sinh năm 1996, thường trú tại: ấp Hữu Đức, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận) quen biết nhau và đều sử dụng trái phép chất ma túy.

Khoảng 19 giờ ngày 11/01/2022, T1, K và T6 đi dự sinh nhật bạn tên H (Chưa rõ lai lịch) tại quận 4, thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, T1, K và T6 cùng nhóm bạn của H vào quán “Bar” không rõ địa chỉ tại quận 4, thành phố Hồ Chí Minh chơi. Tại đây, trong nhóm H có người lấy ma túy tổng hợp (hàng khay) để trên bàn cho cả nhóm sử dụng. Đến 23 giờ cùng ngày, T1, K và T6 đi về. Trước khi về, T1 lấy một ít ma túy ở trên bàn gói vào tờ tiền mệnh giá 1.000đ (Một

ng nghìn đồng) rồi bỏ trong 01 túi nilon cất giấu để sử dụng. Trên đường về, T1 nói cho K và T3 biết việc lấy ma túy trong quán “Bar” rồi T1 rủ K và T6 về B tìm địa điểm sử dụng ma túy, K và T6 đồng ý. Lúc này, K liên hệ với “Duy seven” (Chưa rõ lai lịch) qua ứng dụng “Messenger” hỏi mượn nhà để cả nhóm sử dụng ma túy. D hướng dẫn K đến nhà T7 (Chưa rõ lai lịch) tại tổ 44, khu phố 4B, phường T3, thành phố B. Duy nói sẽ báo với T7 việc cho K mượn nhà, nếu đến thấy nhà khóa cửa thì lấy chìa khóa giấu ở dưới viên gạch trước thềm nhà để mở cửa. Theo sự hướng dẫn của D, K và T6 đến căn nhà địa chỉ trên thì thấy khóa cửa nên K tự lấy chìa khóa mở cửa vào nhà. Còn T1 điều khiển xe mô tô biển số 60B9-725.57 đến ấp Đông Hải, xã H, huyện T4 rủ và chở D đến cùng sử dụng ma túy.

Khoảng 01 giờ ngày 12/01/2022, T1 chở D tới địa điểm nêu trên gặp K và T6. Trong phòng ngủ lúc này có sẵn đĩa sứ, loa nghe nhạc, đèn chiếu. T1 lấy gói ma túy (hàng khay) gói trong tờ tiền 1000đ (Một nghìn đồng) đổ ra đĩa, lấy 01 tờ tiền 10.000đ (Mười nghìn đồng) cuộn tròn làm dụng cụ hít ma túy, K lấy điện thoại kết nối bluetooth với loa, mở nhạc và bật đèn chiếu. Sau đó T1, K, T6 và D lần lượt sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng hết ma túy, T1, K, T6 và D nằm nghe nhạc.

Đến khoảng 02 giờ ngày 12/01/2022, T1, K, T6 và D đang trong phòng tại nhà không số thuộc tổ 44, khu phố 4B, phường T5, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an phường T5, thành phố B kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý.

Quá trình điều tra, Lý Danh T1 và Phan Phùng Minh K khai nhận hành vi phạm tội như trên.

\* Vật chứng thu giữ:

- 01 loa bluetooth hiệu harman/kardon màu xám, 01 đèn chiếu leser màu đen, hiệu SIIFII K 1808, 01 đèn chiếu leser màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, đường kính khoảng 24cm dùng để tổ chức sử dụng ma túy.

- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ (Mười nghìn đồng), 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đ (Một nghìn đồng), 01 túi nylon màu trắng kích thước 5x9cm (túi zip) dùng để đựng tờ tiền gói ma túy, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu vàng đen, số Imei: 35323610596472 của Lý Danh T1 sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max màu vàng đen, số Imei: 353892101144056 của Phan Phùng Minh K sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số Imei: 355043878495861 của Lý Danh T1 không liên quan đến việc phạm tội.

\* Các tài sản không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra thu giữ và giao trả cho chủ sở hữu gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu đen không gắn biển số, có số khung: RLHJK031MY005111, số máy: JK03E0613404. Kết quả điều tra, xác định xe trên có biển số 60B9-725.57 do anh Lý Danh Q, sinh năm 1984, ngụ tại ấp 2, xã V1, huyện V2, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Anh Lý Danh Q cho Lý Danh T1

mượn xe sử dụng và không biết T1 sử dụng xe vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả xe cho anh Lý Danh Q.

- 01 xe mô tô hiệu Honda SH biển số 60F2-911.61 của anh Phan Phùng Minh D (anh trai K) cho K mượn, không biết Kha sử dụng xe vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả xe cho Phan Phùng Minh D.

Quá trình điều tra làm rõ:

Nhà không số tại tổ 44, khu phố 4B, phường T5, thành phố B do chị Trần Hồng T4 là chủ sở hữu. Chị T4 khai cho chị Vũ Anh N thuê căn nhà trên từ ngày 10/7/2021 với thời hạn thuê là 03 năm để sản xuất kem tươi và đá sạch. Chị N khai thuê nhà trên của chị T4 với mục đích như chị T4 khai nhưng do dịch bệnh Covid-19 nên tạm ngưng, chị N về quê ở Thái Nguyên và giao nhà cho K (Chưa rõ lai lịch) là người đến xin việc ở tạm, trông coi nhà giúp chị N, chị N không biết việc K và T1 sử dụng căn nhà trên vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

## **2. Truy tố:**

Tại Cáo trạng số: 358/CT-VKSBH-HS ngày 29/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lý Danh T1 và Phan Phùng Minh K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

Áp dụng điểm b khoản 2, Điều 255; điểm s khoản 1,2 Điều 51, của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lý Danh T1 từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù, Phan Phùng Minh K từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã biết hành vi của mình là sai và rất ân hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### **[1] Tổ tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:**

- **Những chứng cứ xác định có tội:** Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản đối chất, kết luận giám định, biên bản ghi lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ ngày 12/01/2022, tại nhà không số thuộc quyền sở hữu của bà Trần Hồng Tươi ở tổ 44, khu phố 4B, phường T4, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Lý Danh T1 và Phan Phùng Minh K có hành vi tổ chức cho Nguyễn Thị Ngọc D và Lưu Minh T6 sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an phường T5, thành phố Biên Hòa kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Lý Danh T1 và Phan Phùng Minh K là người thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- **Về tội danh:** Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Lý Danh T1 và bị cáo Phan Phùng Minh K phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, bản cáo trạng số 358/CT-VKSBH-HS ngày 29/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- **Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:** Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đủ nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội. Các bị cáo cũng nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

- **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vai trò của từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Qua các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định giữa các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, không có bàn bạc, phân công từ trước. Bị cáo Tiến là người trực tiếp chuẩn bị ma túy và rủ rê bị cáo Kha và những người khác sử dụng nên bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn. Còn bị cáo Kha

tích cực liên hệ tìm địa điểm để cùng những người khác sử dụng ma túy nên cũng phải có mức án phù hợp với vai trò trong vụ án.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

**[3]** Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, bản thân lại nghiện chất ma túy, không có điều kiện để thi hành, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[4] Về vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nylon màu trắng kích thước 5x9cm.
- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 loa bluetooth hiệu harman/kardon màu xám, 01 đèn chiếu Leser màu đen, hiệu SIIFII K 1808, 01 đèn chiếu Leser màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, đường kính khoảng 24cm, 11.000đ (Mười một nghìn đồng), 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu vàng đen, số Imei: 35323610596472 của Lý Danh T1 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max màu vàng đen, số Imei: 353892101144056 của Phan Phùng Minh K sử dụng vào việc phạm tội.
- Trả lại cho: bị cáo Lý Danh T1 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số Imei: 355043878495861 do không liên quan đến vụ án.

**[5] Về các nội dung khác có liên quan đến vụ án:**

- Đối với Trần Hồng T4 cho Vũ Anh N thuê nhà để sản xuất kem tươi và đá sạch, không biết T1 và K sử dụng căn nhà trên vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xử lý là phù hợp.
- Đối với Vũ Anh N, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ chưa đủ cơ sở để xác định Vũ Anh N có hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự.
- Đối với đối tượng “Duy seven” có hành vi cho Phan Phùng Minh K mượn địa điểm để sử dụng ma túy, T8, K1 (Chưa rõ lai lịch) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tách ra, tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là phù hợp.
- Đối với Nguyễn Thị Ngọc D và Lưu Minh T6 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định.

**[6] Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

**[7] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:**

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):*

- Tuyên bố bị cáo Lý Danh T1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lý Danh T1 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 01 năm 2022.

*Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):*

- Tuyên bố bị cáo Phan Phùng Minh K phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Phan Phùng Minh K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 01 năm 2022.

*2. Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nylon màu trắng kích thước 5x9cm.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 loa bluetooth hiệu harman/kardon màu xám, 01 đèn chiếu reader màu đen, hiệu SIIFII K 1808, 01 đèn chiếu reader màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, đường kính khoảng 24cm, 11.000đ (Mười một nghìn đồng), 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu vàng đen, số Imei: 35323610596472 của Lý Danh Tiến và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max màu vàng đen, số Imei: 353892101144056 của Phan Phùng Minh Kha sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho: bị cáo Lý Danh T1 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số Imei: 355043878495861 do không liên quan đến vụ án.

*(Theo Biên lai thu tiền số 0001933 ngày 09 tháng 8 năm 2022 và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 8 năm tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).*

*3. Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lý Danh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Phan Phùng Minh K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*4. Quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Các bị cáo được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP.B
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; NLQ
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thành Thị Thu Trang**

